TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20/5/2024
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Liên và ông Lương Tấn Nghị

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện VKSND huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Bà Tạ Ngọc Trâm – Kiểm sát Viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 69/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024, về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Khánh H**, sinh năm 1992; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã , huyện M, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: **Trần Quốc Đ**, sinh năm 1994; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Người làm chứng:

+ Ông Trần Việt Q, sinh năm 1972; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H trình bày: Bà Nguyễn Thị Khánh H và ông Trần Quốc Đ tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H vào ngày 26/8/2022. Sau

thời gian chung sống hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, ông Đ thường xuyên tụ tập bạn bè ăn nhậu, không lo làm ăn, mỗi lần bà H khuyên ngăn thì ông Đ kình chửi, xúc phạm bà H, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù hai bên gia đình cố gắng khuyên ngăn nhiều lần nhưng hai vợ chồng sống không hạnh phúc.

Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay, không ai quan tâm ai, mạnh ai nấy sống. Nay bà H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không Đ được, đời sống chung không tồn tại nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Vân S, sinh ngày 13/8/2023 Khi ly hôn bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Trần Vân S và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Khánh H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn ông Trần Quốc Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Khánh H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, vì mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Về con chung giao 01 con chung Trần Vân S, sinh ngày 13/8/2023 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền được thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở; về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Trần Quốc Đ có nơi cư trú hiện nay tại: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

[1.2] Nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh Hòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Trần Quốc Đ được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án, nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H và bị đơn Trần Quốc Đ tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Thịnh, vào ngày 26/8/2022 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau và sống ly thân từ năm 2023 đến nay. Mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm ai, đúng như xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã Hòa Thịnh tại biên bản xác minh ngày 01/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

Ý kiến ông Trần Việt Q là cha của bị đơn Trần Quốc Đ cho biết hôn nhân giữa bà H, ông Đ không hạnh phúc, xảy ra nhiều mẫu thuẫn, đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay, không ai quan tâm ai, mạnh ai nấy sống đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Như vậy, đủ cơ sở xác định, mâu thuẫn giữa bà H và ông Đ đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không Đ được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Vân S, sinh ngày 13/8/2023, hiện do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu Sam lâu nay do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng tình cảm mẹ con gắn bó. Hơn nữa, cháu S dưới 36 tháng tuổi, còn nhỏ rất cần có sự quan tâm chăm sóc và dạy dỗ của người mẹ để cháu Sam có thể phát triển tốt về mọi mặt nên xét cần thiết giao cháu S cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[2.3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H.

1.Về hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H được ly hôn với bị đơn Trần Quốc Đ.

2. Về con chung: Giao 01 con chung tên Trần Vân S, sinh ngày 13/8/2023 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn Trần Quốc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000808 ngày 20/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

4. Về kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- UBND xã Hòa Thịnh
CNKH số 65 ngày 26/8/2022);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy